

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 24-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Đình Tuấn

Bà Hoàng Thị Xuân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thanh Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn C, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1983 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ABC, tỉnh Nam Định; chỗ ở: DEF, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B (đã chết) và bà Đỗ T; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21-12-2015 bị Công an phường T, thành phố B, tỉnh Nam Định xử phạt cảnh cáo do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 0003941 QĐ/XPVPHC (đã được xóa tiền sự); bị tạm giữ từ ngày 11-01-2022, tạm giam từ ngày 14-01-2022 đến nay; có mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Hoàng T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 11-01-2022, tại khu vực đầu ngõ GHI, Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Nguyễn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 (một) gói giấy màu trắng, chứa chất bột màu trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - TAURUS, màu sơn bạc nâu, biển

kiểm soát 12K7 - 1234, số khung S209Y068451, số máy 16S2068458; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu ghi, có số IMEI 356679089544564, lắp kèm sim có số thuê bao 012345678 và 01 (một) giấy đăng ký mô tô xe máy số 654321 mang tên Đỗ H.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai bị cáo sử dụng chất ma túy Heroine từ năm 2015, đến năm 2020 thì sử dụng nhiều hơn. Khoảng 18 giờ ngày 11-01-2022, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K7 - 1234 đi đến ngõ GHI để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng. Khi đi được chừng 40 mét vào trong ngõ thì bị cáo gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch, qua nói chuyện biết người phụ nữ này bán ma túy nên đã hỏi mua 01 (một) gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng. Thỏa thuận và thanh toán xong, bị cáo nhận ma túy, cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 59/KL-PC09 ngày 12-01-2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Nguyễn C đã giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,323 gam (đã trừ bì).

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 18-4-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn C thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu để tiêu hủy chất ma túy là mẫu vật sau giám định, trả lại bị cáo 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - TAURUS, màu sơn bạc nâu, biển kiểm soát 12K7 - 1234; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu ghi, có số IMEI 356679089544564, lắp kèm sim có số thuê bao 012345678 và 01 (một) giấy đăng ký mô tô xe máy số 654321 mang tên Đỗ H; căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn C biết hành vi đã thực hiện là sai, bị cáo rất thành khẩn và ăn năn hối lỗi, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Hoàng T là người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Hoàng T theo quy định.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn C khai nhận bị cáo sử dụng chất ma túy Heroin từ năm 2015, sau đó đến năm 2020 thì sử dụng nhiều lần dẫn đến lệ thuộc vào ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 11-01-2022, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K7 - 1234 đi tìm mua ma túy sử dụng. Bị cáo đã mua với một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng tại ngõ GHI, khi bị cáo đang tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang như đã nêu. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,323 gam (đã trừ bì) Heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy còn là hành vi vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, tự hủy hoại sức khỏe của bản thân và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Công an phường T, thành phố B, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa tiền sự nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Từ những nhận định trên, thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[9] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án (Biên bản xác minh ngày 09-02-2022) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra, xác minh, xử lý.

[11] Xử lý vật chứng: Mẫu vật đã giám định đựng trong 01 (một) phong bì đã niêm phong là chất ma túy, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài sản, đồ vật khác gồm 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - TAURUS, màu sơn bạc nâu, biển kiểm soát 12K7 - 1234, số khung S209Y068451, số máy 16S2068458; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu ghi, có số IMEI 356679089544564, lắp kèm sim có số thuê bao 012345678 và 01 (một) giấy đăng ký mô tô xe máy số 654321 mang tên Đỗ H thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn C là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 296, khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Nguyễn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Nguyễn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-01-2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong.

Trả lại bị cáo 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - TAURUS, màu sơn bạc nâu, biển kiểm soát 12K7 - 1234, số khung S209Y068451, số máy 16S2068458, xe đã qua sử dụng, yếm vỡ, không có gương chiếu hậu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu ghi, có số IMEI 356679089544564, lắp kèm sim có số thuê bao 012345678 và 01 (một) giấy đăng ký mô tô xe máy số 654321 mang tên Đỗ H.

(Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18-4-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí

Bị cáo Nguyễn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhân

